

Bản án số: 15/2021/DS-PT
Ngày 04 tháng 3 năm 2021
V/v Tranh chấp bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Huyền

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Tiến

Ông Nguyễn Hà Giang;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quỳnh Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 69/2020/TLPT-DS ngày 22 tháng 10 năm 2020 về việc: “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2020/QĐXX-DSPT ngày 08 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1992; ĐKKHKT: Tổ 3, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh M: Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1956 - Luật sư Văn phòng Luật sư Q - Đoàn Luật sư tỉnh Phú Thọ (Thực hiện trợ giúp pháp lý theo quyết định số 19/QĐ - TGPL ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ) (vắng mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1977; Địa chỉ: Khu 6, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Đ: Ông Nguyễn Văn T – sinh năm 1965- Luật sư Văn phòng Luật sư H – Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1964; Địa chỉ: Khu 6, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình giải quyết, xét xử tại Tòa án nguyên đơn anh Nguyễn Văn M trình bày: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 8/01/2019, tại khu 6 phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ anh cùng anh trai là anh Nguyễn Phi H được ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1960 (chồng bà L)

ở khu 6, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ thuê xây tường rào cho ông H. Khi anh M và anh H đang trộn vữa thì nghe thấy tiếng cãi chửi nhau giữa ông bà H L và chị H là vợ anh Nguyễn Thành Đ, khi anh M quay lên nhìn thì ông bà H L và chị H đang giằng co xô xát với nhau, anh và anh trai chạy đến có ý định để can ngăn, thì lúc này anh Đ là chồng chị H chạy từ trong bếp ra lao vào đánh anh H (dùng tay đấm) nhưng anh H tránh được. Anh Đ quay sang đánh trúng vào mặt anh M, sau đó anh Đ vẫn hùng hổ định đánh anh tiếp thì anh trai anh M đã ôm giữ anh Đ lại để anh Đ không đánh được anh M nữa. Sau khi sự việc xảy ra anh M đã trình báo với Công an phường V về hành vi đánh người của anh Đ, khi đi chụp chiếu ở Bệnh viện y học cổ truyền thì kết quả anh M bị gãy cung tiếp xương gò má trái.

Đến ngày 09/01/2019, anh M đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ để nhập viện và điều trị từ ngày 09/01/2019 đến ngày 17/01/2019 (8 ngày). Anh M phải điều trị do bị thương tích ở vùng mặt trái, bầm tím, tụ huyết, há miệng hạn chế, gãy cung tiếp xương gò má trái. Anh M được Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể. Kết quả theo bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 33/TgT của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Vĩnh Phúc ngày 30 tháng 01 năm 2019 và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Viện pháp y Quốc gia - Bộ y tế số 119/19/TgT ngày 18 tháng 6 năm 2019 đều kết luận, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 10% (Mười phần trăm).

Lần thứ hai: Từ ngày 17/7/2019 đến ngày 25/7/2019 (8 ngày) anh M phải vào Bệnh viện đa tỉnh Phú Thọ (khoa răng hàm mặt) để phẫu thuật tháo phương tiện kết hợp xương hàm do cố định từ lần điều trị thứ nhất do bị gãy cung tiếp xương gò má trái mà anh Nguyễn Thành Đ gây ra do anh M vào ngày 08/01/2019.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố V đã thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm số 101 ngày 23/7/2019 với nội dung như sau: Nguyễn Thành Đ đã có hành vi dùng tay không gây thương tích cho Nguyễn Văn M với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 10% nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Nguyễn Văn H đã có hành vi dùng răng cắn gây thương tích cho Vương Thị Xuân H với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 1% nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Đồng thời Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố V đã ban hành Quyết định số 97 ngày 23 tháng 07 năm 2019 thông báo về việc không khởi tố vụ án hình sự do hành vi của anh Nguyễn Thành Đ không cấu thành tội phạm. Công an thành phố V đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 140/QĐ - XPHC ngày 14 tháng 8 năm 2019 đối với anh Nguyễn Thành Đ mức phạt tiền là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác theo Nghị định 167/NĐ- CP của Chính Phủ.

Về số tiền thiệt hại phải điều trị do anh Đ gây ra cho anh M như sau:

- Tiền điều trị lần 1, viện phí (do bà Loan nộp thay anh M 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*) và anh M chi trả: Tổng là 17.200.000đ (*Mười bảy triệu, hai trăm nghìn đồng*).

- Tiền điều trị lần 2 (tháo đinh): 372.000đồng.

-Tiền do mất thu nhập: (02 tháng (60 ngày) nghỉ việc x 4.500.000 đồng/tháng) = 9.000.000đ.

-Tiền công cho người chăm sóc 02 đợt điều trị: (16 ngày x 300.000 đồng/ngày = 4.800.000đ.

- Tiền thiệt hại về thể chất, tinh thần: (20 tháng lương x 1.490.000đ/1 tháng) = 65.172.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu, một trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Ông Nguyễn Quốc T, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn anh Nguyễn Văn M: Nhất trí với đề nghị của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của anh Nguyễn Văn M buộc anh Nguyễn Thành Đ phải bồi thường cho anh M tổng số tiền là 65.172.000đ (Sáu mươi lăm triệu, một trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Bị đơn anh Nguyễn Thành Đ trình bày: Tại bản tự khai ngày 19 tháng 9 năm 2019 trong hồ sơ Dân sự thụ lý số 138/2019/TLST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2019: Anh và anh M không quen biết gì từ xưa tới nay.Vào ngày 08/01/2019 anh M cùng 3,4 người khác tự xâm phạm vào đất nhà anh, thời gian vào khoảng 7 giờ 30 phút ngày 08/01/2019, anh ra và nói không ai được tự ý xâm phạm vào đất nhà anh khi chưa được sự đồng ý của gia đình anh, anh đi vào nhà thì vợ anh (tên là H) đi ra chỗ mọi người đang đứng ở đất nhà anh, không cho mọi người xâm phạm và xảy ra xô xát đánh vợ anh, anh chạy ra can ngăn và vung tay vào ai đó anh không biết, sau này mới biết vào anh M, anh không đồng ý việc cho rằng anh đánh người, vì khi anh đi ra, anh đi tay không không mang theo vật dụng và hung khí, trong khi đó số đông kia có cuốc, cây gậy đánh vợ anh gây đa chấn thương phải nằm viện điều trị đến giờ vẫn đau đầu phải dùng thuốc thường xuyên. Nay anh M đề nghị nếu buộc anh phải bồi thường đánh anh M, anh không đồng ý việc bồi thường đó vì các lý do sau:

-Tự ý xâm phạm quyền làm chủ vào đất của gia đình anh mặc dù anh đã nói trước khi xảy ra đánh vợ anh.

-Việc xâm phạm vào đất nhà anh có tổ chức nhiều người còn có các vật dụng và hung khí như cuốc, xẻng, dao xây,bay xây.

Tại phiên tòa anh Nguyễn Thành Đ trình bày: Anh không đánh anh M, tuy nhiên anh Đ có trình bày lại sự việc đã xảy ra ngày 08/01/2019 do anh M cùng một số người khác được vợ chồng ông bà L- H thuê xây tường rào, có trộn vữa trên đất nhà anh, anh M và một số người khác xông vào đánh vợ anh là chị H thì anh xông vào can ngăn chứ không đánh anh M.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Kim L trình bày: Tại bản tự khai ngày 18 tháng 5 năm 2020 thể hiện: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 08/01/2019 tại khu 6, phường V, V, Phú Thọ, xảy ra sự việc anh Nguyễn Thành Đ đã dùng tay đánh vào mặt anh Nguyễn Văn M và gây thương tích phải đi viện điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ, bà thấy hoàn cảnh anh M khó khăn nên đã cho anh M vay số tiền 15 triệu để nộp tiền viện phí. Nay bà đề nghị Tòa án xem xét buộc anh Đ phải bồi thường cho anh M số tiền trên để anh M trả lại cho bà. Do công việc bận rộn nên bà đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bà.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2020/DS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V đã: Áp dụng khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 2 và khoản 4 Điều 91; Điều 147; Điều 244, Điều 266, Điều 271, Điều 273; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự, Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 8/7/2006; Điều 26, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn M.

- Buộc anh Nguyễn Thành Đ phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn M số tiền: 61.392.000đ (Sáu mươi một triệu ba trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Ngoài ra Bản án còn tuyên lãi suất chậm trả, án phí, quyền kháng cáo, quyền được thi hành án cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Kháng cáo: Ngày 07/8/2020 anh Nguyễn Thành Đ kháng cáo toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm 08/2020/DS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Anh Nguyễn Thành Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo. Anh cho rằng anh không đánh anh M nên anh không bồi thường cho anh M.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Nguyễn Thành Đ có bản luận cứ đề nghị: Không nhất trí bồi thường cho anh Nguyễn Văn M.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Nguyễn Văn M đề nghị: Bác kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm, buộc anh Nguyễn Thành Đ phải bồi thường thiệt hại toàn bộ các chi phí điều trị thuốc chữa bệnh, bồi dưỡng sức khỏe, thiệt hại về thể chất tinh thần và bồi dưỡng sức khỏe, mất việc làm...với số tiền 61.392.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ có quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử phúc thẩm và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của anh Nguyễn Thành Đ. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm 08/2020/DS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Đối với nội dung kháng cáo của anh Nguyễn Thành Đ không nhất trí bản án sơ thẩm: Tại phiên tòa anh Đ cho rằng anh không đánh anh M gây thương tích nên không đồng ý bồi thường là không có căn cứ bởi lẽ: Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm, Thông báo kết luận giám định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

thành phố V (Bút lục số 7, 10); các bản tự khai của những người làm chứng đều thể hiện: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 8/01/2019, tại khu 6 phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ đã xảy ra sự việc anh Nguyễn Thành Đ dùng tay đánh vào mặt anh Nguyễn Văn M gây thương tích là có thật. Tại biên bản ghi lời khai ngày 12/01/2019 và ngày 15/01/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố V (Bút lục 95,96, 97, 98) thể hiện lời khai của anh Đ: *Khi vào can ngăn tôi chỉ nhớ là dùng hai tay đấm về phía trước, chỉ biết đấm trúng vào một người mà không biết là ai, đến nay, tôi được biết người tôi đấm trúng là Nguyễn Văn M, sinh năm 1992, HKTT: Khu 3, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ (là thợ xây cho nhà ông H).* Hiện anh M đang bị thương tích điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ, tôi chỉ biết anh M là thợ xây cho nhà ông H, giữa tôi và anh M không có mâu thuẫn, nợ nần gì nhau, tôi nhận thức được hành vi của bản thân dùng tay đánh gây thương tích cho anh M là sai. Tôi xin chịu trách nhiệm về hành vi của mình trước pháp luật đồng thời sẽ có trách nhiệm hỗ trợ bồi thường cho anh M theo thỏa thuận hai bên. Như vậy, anh Đ có lời khai thừa nhận có đánh anh M là sai, vi phạm pháp luật và xin chịu trách nhiệm về hành vi của mình gây ra. Đồng thời tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 33/TgT của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Vĩnh Phúc ngày 30 tháng 01 năm 2019 và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Viện pháp y Quốc gia - Bộ y tế số 119/19/TgT ngày 18 tháng 6 năm 2019 đều kết luận, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 10% (Mười phần trăm) không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 140/QĐ – XPHC ngày 14/8/2019 đối với anh Nguyễn Thành Đ mức phạt tiền là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác.

[2]. Về thiệt hại: Việc anh Nguyễn Mạnh Đ bị thương tích trên khuôn mặt gãy cung tiếp xương gò má trái phải thực hiện 02 lần phẫu thuật, để lại sẹo vùng mặt ảnh hưởng đến thẩm mỹ và bị tật suốt đời. Hơn nữa, anh Nguyễn Văn M đã điều trị thương tích theo Giấy ra viện của Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ đợt 1: từ ngày 09/01/2019 đến ngày 17/01/2019 (8 ngày), đợt 2: từ ngày 17/01/2019 và ngày 25/7/2019 là thực tế. Trong quá trình giải quyết xét xử Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét thiệt hại thực tế và chấp nhận các khoản chi phí thực tế phù hợp với quy định của pháp luật cũng như thu nhập thực tế của bị đơn và ngày công lao động phổ thông tại địa phương để buộc nguyên đơn phải thanh toán các khoản chi phí cho bị đơn các khoản như: Tiền điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ, công người chăm sóc, tiền mất thu nhập, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền thiệt hại về thể chất tinh thần. Căn cứ Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự 2015 và tiêu mục 1, mục II, Nghị quyết số 03/2006/NQ- HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Toà án cấp sơ thẩm đã chấp nhận một phần khởi kiện của nguyên đơn là anh Nguyễn Văn M về chi phí và thiệt hại thực tế là buộc anh Nguyễn Thành Đ phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn M do hành vi của anh Nguyễn Thành Đ gây ra là: 61.392.000đ (Sáu mươi một triệu ba trăm chín mươi hai nghìn đồng) là phù hợp quy định của pháp luật. Gồm các khoản sau:

- Tiền điều trị lần 1, viện phí (do bà Loan nộp thay anh M 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) và anh M chi trả: Tổng là 17.220.000đ (Mười bảy triệu, hai trăm nghìn đồng).

- Tiền điều trị lần 2 (tháo đinh): 372.000đồng.

- Tiền do mất thu nhập: (02 tháng (60 ngày) nghỉ việc x 4.500.000 đồng/tháng) = 9.000.000 đ.

- Tiền công cho người chăm sóc 02 đợt điều trị: (16 ngày x 200.000 đồng/ngày = 3.200.000đ.

- Tiền bồi dưỡng sức khoẻ (2 đợt điều trị): 1.800.000đ.

- Tiền thiệt hại về thể chất, tinh thần: (20 tháng lương x 1.490.000đ/1 tháng) = 29.800.000 đồng (Hai mươi chín triệu, tám trăm nghìn đồng).

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Thành Đ, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2020/DS-ST ngày 23/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố V.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh có quan điểm tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ việc, thời gian, địa điểm và sự thật của vụ án nên đề nghị của Kiểm sát viên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo không được chấp nhận nên anh Nguyễn Thành Đ phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Thành Đ. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 08/2020/DS-ST ngày 23/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 2 và khoản 4 Điều 91; Điều 147; Điều 244, Điều 266, Điều 271, Điều 273; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự, Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 8/7/2006 ; Điều 26, điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn M.

- Buộc anh Nguyễn Thành Đ phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn M số tiền: **61.392.000đ** (Sáu mươi một triệu ba trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí :

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Thành Đ phải chịu tiền án phí dân sự theo giá ngạch là 5% của 61.392.000đ là 3.069.600 đồng (Ba triệu không trăm sáu mươi chín nghìn sáu trăm đồng).

- Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Nguyễn Thành Đ phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí phúc thẩm. Xác nhận anh Đ đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai số AA/2019/0001257 ngày 25/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND TP. V;
- Chi cục THADS TP. V;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Huyền

